

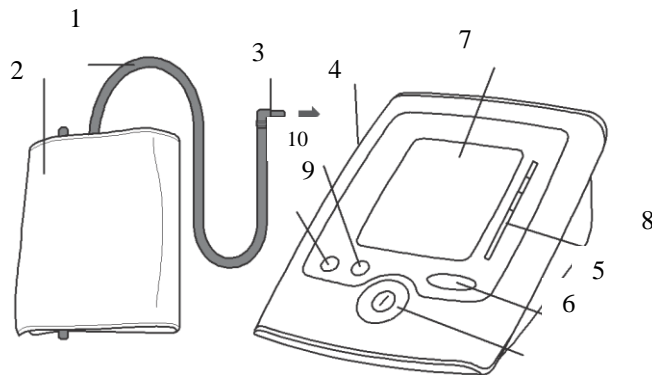
**MÁY ĐO HUYẾT ÁP BEURER BM35**

Với máy đo huyết áp bắp tay BM35 của BEURER, bạn có thể đo được huyết áp của mình nhanh chóng và dễ dàng. Các kết quả đo có thể lưu để xem lại về sau.

Với Máy đo huyết áp BM35 bạn có thể thoải mái tất cả các yêu cầu kỹ thuật của Hướng dẫn Châu Âu cho sản phẩm Y tế, các quy định dành cho sản phẩm y tế CHLB Đức và tiêu chuẩn Châu Âu.

Đọc kỹ và giữ phần hướng dẫn này kèm theo máy để tham chiếu về sau.

1	Ống nối
2	Vòng bit
3	Đầu nối
4	Công kết nối
5	Nút chọn bộ nhớ
6	Nút khởi động
7	Màn hình hiển thị
8	Cột chỉ mức độ
9	Nút chức năng
10	Nút điều chỉnh (+)



**1. Chuẩn bị đo**

Tháo lắp, thay pin

Tháo nắp khoang chứa pin

- Đặt pin vào khoang theo đúng cực của pin
- Lắp 4 pin AAA 1.5V

Khi pin cạn, biểu tượng sẽ xuất hiện, khi đó cần thay pin mới.

**Cài đặt thời gian, ngày giờ và ngôn ngữ**

Đây là bước quan trọng để thiết lập ngày và thời gian.. Thời gian được thể hiện trong định dạng 24 giờ.

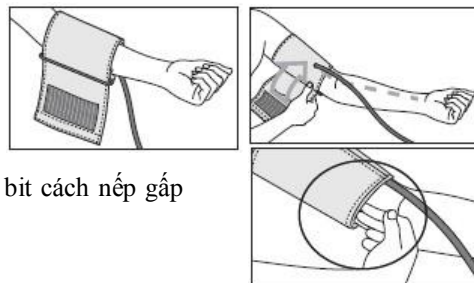
- **Bật nút khởi động máy**

Bấm nút trong khoảng 2 giây, tháng bắt đầu nhấp nháy. Sử dụng nút + thiết lập tháng từ 1-12 và xác nhận bằng nút . Sau đó thiết lập ngày giờ tương tự. Chọn MEM để cài bộ nhớ người sử dụng, nút + để thay đổi. Máy có thể lưu bộ nhớ cho 2 người cùng đo với 60 kết quả/người.

**2. Đo huyết áp**

**Quấn vòng bit**

- Đặt máy vào bắp tay trái, sao cho máy ở vị trí bên trong bắp tay.
- Bảo đảm bắp tay không bị vướng tay áo .
- Vòng bit cần được quấn sát bắp tay nhưng không quá chặt.
- Quấn vòng bit quanh bắp tay và chỉnh sao cho đỉnh trên của vòng bit cách nếp gấp khủy tay khoảng 2-3cm
- Cắm ống nối vào lỗ cắm của thiết bị





**Tư thế đo đúng**

- Ngồi hoặc nằm ở tư thế thoải mái.
- Không đo trong tư thế như hình 2
- Trước khi đo cần nghỉ thư giãn khoảng từ 3-5 phút.
- Không cử động hoặc nói chuyện trong khi đo.






**Đo huyết áp**

- Nhấn nút tắt/ bật để tiến hành đo huyết áp. Màn hình hiển thị đồng thời tất cả các biểu tượng.

- Vòng bút sẽ tự động được bơm hơi đến áp suất 190 mmHg.
- Nếu thấy huyết áp cao, thiết bị sẽ tự động bơm thêm hơi để có áp lực đủ đo.
- Khi áp lực đến mức 190 mmHg, áp suất trong vòng bút sẽ từ từ giảm dần, màn hình hiển thị hình trái tim đang đập 
- Trước khi bắt đầu đo, kết quả đo gần nhất sẽ được hiển thị nhanh trên màn hình. Nếu trong bộ nhớ không có kết quả lưu nào, màn hình hiển thị số “0”.
- Sau cùng, kết quả đo huyết áp và nhịp tim sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nhấn nút tắt/ bật  để ngừng đo bất cứ lúc nào.
- Nếu máy hiển thị thông báo lỗi, cần tắt máy, xem lại phần hướng dẫn đo và thông báo lỗi, cách khắc phục và sau đó tiến hành đo lại.
- Nhấn nút **MEM** để lưu lại kết quả.
- Thiết bị sẽ tự động tắt sau 1 phút. Chờ thêm 5 phút nữa để sử dụng lại.

### 3. Đánh giá kết quả đo

#### Phát hiện dấu hiệu rối loạn nhịp tim

- Máy BM35 có chức năng phát hiện bệnh rối loạn nhịp tim, khi có triệu chứng nhịp tim bất thường, máy sẽ hiển thị biểu tượng cảnh báo  nhấp nháy trên màn hình.
- Loạn nhịp tim là triệu chứng nhịp tim bất thường do ảnh hưởng của hệ thống điện sinh học khiếm khuyết. Nguyên nhân của các hội chứng (nhịp đập thiếu, sớm, nhanh, chậm) có thể do bệnh tim, tuổi tác, sử dụng quá độ chất kích thích, căng thẳng hoặc thiếu ngủ... Bệnh loạn nhịp tim phải do bác sỹ kiểm tra đánh giá.
- Khi thấy biểu tượng loạn nhịp tim (  ) nhấp nháy bạn cần tắt máy, nghỉ ngơi 5 phút sau đó tiến hành đo lại. Nếu biểu tượng  xuất hiện thường xuyên cần thông báo cho bác sỹ để được tư vấn. Việc tự chẩn đoán và điều trị rất nguy hiểm, cần phải tuân theo hướng dẫn của bác sỹ.

#### Đánh giá kết quả đo theo phân loại của WHO :

- Biểu đồ cột theo phân loại huyết áp của Tổ chức y tế thế giới (WHO) do máy hiển thị cho biết các mức độ của huyết áp đã được đo.
- Nếu các kết quả đo được của huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương ở hai nhóm khác nhau thì biểu đồ sẽ hiển thị theo nhóm cao hơn (ví dụ: huyết áp tâm thu thuộc nhóm “cao” và huyết áp tâm trương thuộc nhóm “bình thường” thì biểu đồ hiển thị cao).

#### Bảng phân loại huyết áp của WHO

### 4. Lưu, kiểm tra và xóa kết quả bộ nhớ

Kết quả mỗi lần đo thành công được lưu trữ cùng với ngày và thời gian.

Chọn bộ nhớ ( Người 1, người 2) bằng cách nhấn nút MEM, sau đó bấm +.


Nhấn nút MEM lần nữa để hiển thị giá trị trung bình của các lần đo được lưu trong bộ nhớ của từng người dùng.

Nhấn nút MEM lần nữa để hiển thị kết quả trung bình đo ngày trong 7 ngày qua.(Thời gian 5h00-9h00)

Nhấn nút MEM lần nữa để hiển thị kết quả trung bình đo đêm trong 7 ngày qua ( Thời gian 17h00 – 21h00)


Nếu bạn tiếp tục nhấn MEM, kết quả lần đo gần nhất sẽ được hiển thị

Để xóa bộ nhớ, nhấn nút MEM, nhấn nút + để lựa chọn bộ nhớ người dùng cần xóa. Xác nhận xóa bằng nút MEM

Nhấn và giữ đồng thời nút  và + trong 5 giây để trở về màn hình hiển thị.

### 5. Trường hợp có thông báo lỗi

Khi có lỗi, màn hình hiển thị biểu tượng “Er”. Lỗi thường xuất hiện trong các trường hợp sau:

- Áp suất hơi trong vòng bút cao hơn 300 mmHg (lỗi E2).
- Kết quả đo huyết áp quá cao hoặc quá thấp một cách bất thường (lỗi E3). Trong quá trình đo bạn di chuyển hoặc nói chuyện thì sẽ báo lỗi E3 và biểu tượng 
- Vòng bút được quấn không đúng, bơm lâu hơn 25 giây (lỗi E1)
- Trong các trường hợp trên, bạn phải làm lại các bước đo. Hãy chắc chắn rằng vòng bit được lắp đúng và rằng bạn không di chuyển hay nói chuyện. Lắp lại pin nếu cần thiết, nếu hết pin hãy thay thế chúng.

### 6. Vệ sinh máy

- Chỉ được lau chùi máy đo huyết áp cẩn thận bằng khăn ẩm
- Không được dùng các loại xà phòng hoặc dung môi để lau
- Trong bất kỳ trường hợp nào, không được phép làm ướt máy (nước sẽ lọt vào trong và làm hỏng máy.)

- Không được đặt các vật nặng lên trên máy.

**7. Thông số kỹ thuật**

1	Kiểu (model)	BM 35	7	Kích thước	23 -33 cm
2	Phương thức đo	Đo dao động huyết áp bắp tay	8	Kích thước máy	Dài 153mm,rộng 105mm,cao 53mm
3	Khoảng đo	Huyết áp: 0-300 mmhg nhịp tim: 40-199 nhịp/phút	9	Điều kiện hoạt động	Nhiệt độ: +10 <sup>o</sup> c đến +40 <sup>o</sup> c Độ ẩm không khí <85%
4	Độ chính xác	Huyết áp tối đa □3 mmhg Huyết áp tối thiểu □3 mmhg Nhịp tim: □5% kết quả đo	10	Bảo quản/Vận chuyển	Nhiệt độ: -20 <sup>o</sup> C đến +70 <sup>o</sup> C Độ ẩm không khí <85%
5	Điện nguồn	4 pin 1,5V AAA	11	Tuổi thọ pin	Khoảng 250 lần đo tùy thuộc vào mức huyết áp và áp suất bơm hơi
6	Bộ nhớ	2 x 60			

Các nhóm kết quả đo huyết áp	Huyết áp tâm thu (mmHg)	Huyết áp tâm trương (mmHg)	Biện pháp
Độ 3: Cao huyết áp nghiêm trọng	>=180	>=110	Cần tư vấn dùng thuốc
Độ 2: Cao huyết áp trung bình	160-179	100-109	Cần tư vấn dùng thuốc
Độ 1: Cao huyết áp nhẹ	140-159	90-99	Thường xuyên để bác sỹ kiểm tra
Cao - bình thường	130-139	85-89	Thường xuyên để bác sỹ kiểm tra
Bình thường	120-129	80-84	Tự kiểm tra
Tối ưu	<120	<80	Tự kiểm tra



**NHÀ PHÂN PHỐI VÀ BẢO HÀNH SẢN PHẨM -  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ Y TẾ HỢP PHÁT**  
 Trụ sở: 141 Xã Đàn, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội  
 Showroom : 141 Xã Đàn, Đống Đa, Hà Nội  
 Chi nhánh: Số 34/35 Cư xá Lữ Gia, P.15, Q.11, TP.HCM  
 Tel: 043.577.3151 Fax: 043.577.3151 Hotline: 19006852  
 Email: info@thietbiyte-eu.vn  
 Website: <http://www.thietbiyte-eu.vn>  
<http://beurer-vietnam.com>